

Hà Nội, ngày 29 tháng 11 năm 2019

Số: **554/2019/QĐST-HNGĐ**

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 88, quyển số 01 đăng ký kết hôn giữa chị Triệu Thị T và anh Trần D ngày 05/11/2011 tại UBND phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn thụ lý số: 617/2019/VHNGĐ ngày 18 tháng 11 năm 2019 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Những người yêu cầu:

- Chị Triệu Thị T – SN 1989; ĐKKHKT: T, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội. Hiện trú tại: Phường M, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

- Anh Trần D – SN 1984; ĐKKHKT và trú tại: T, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Triệu Thị T và anh Trần D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị T và anh D 02 con chung là Trần HA, sinh ngày 20/10/2011 và Trần QH, sinh ngày 08/6/2015. Giao cháu QH cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng,

giao cháu HA cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, không bên nào phải chịu nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Anh chị có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản.

- *Về tài sản chung và nhà ở*: Anh chị xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ*: Anh chị xác định không có nợ chung, không cho ai vay.

- *Về lệ phí*: Chị T và anh D mỗi người phải chịu 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) lệ phí giải quyết việc dân sự, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí anh chị đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số AA/2016/0006520 ngày 18/11/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

- *Về các vấn đề khác*: Anh chị không có thỏa thuận và yêu cầu gì khác.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân;
- UBND xã/phường nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN
THẨM PHÁN**

Tôn Thị Xuân Thuỷ

BIÊN BẢN PHIÊN HỌP VỀ VIỆC GIAO NỘP, CÔNG KHAI TÀI LIỆU CHỨNG CỨ

Hôm nay, ngày 16 tháng 5 năm 2018, hồi 9 giờ 00 phút.

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Bắt đầu tiến hành phiên họp về việc giao nộp, tiếp cận, công khai tài liệu chứng cứ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 227/2018/TLST/HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2018 về việc: “*Tranh chấp ly hôn*”.

I. Những người tiến hành tố tụng:

Thẩm phán chủ trì phiên họp: Bà Tôn Thị Xuân Thủy.

Thư ký Tòa án ghi biên bản: Ông Bùi Thanh Hải.

II. Những người tham gia phiên họp

- Nguyên đơn: Anh Phạm Bá Kiên Sinh năm: 1990

- Bị đơn: Chị Hà Thị Diệu Anh Sinh năm: 1991

Cùng HKTT: Số 37A, ngõ 10, Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Cùng trú tại: Số 57 Vũ Trọng Phụng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

PHẦN TRÌNH BÀY CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Nguyên đơn: Anh Phạm Bá Kiên trình bày: Tôi đã nộp toàn bộ tài liệu, chứng cứ là Giấy chứng nhận kết hôn (bản chính; bản sao); Giấy khai sinh của các con (bản sao); Hộ khẩu và chứng minh thư nhân dân (bản sao). Tôi không cung cấp những tài liệu, chứng cứ gì khác.

Bị đơn: Chị Hà Thị Diệu Anh trình bày: Tôi đã được xem toàn bộ tài liệu chứng cứ do Anh Phạm Bá Kiên nộp cho Tòa án. Tôi không cung cấp những tài liệu, chứng cứ gì khác.

Biên bản kết thúc, đã đọc lại tất cả cùng nghe, xác nhận đúng và ký tên dưới đây.

Thẩm phán
chủ trì phiên họp

Thư ký

Các đương sự

Tôn Thị Xuân Thủy

BIÊN BẢN HÒA GIẢI

Hôm nay, ngày 16 tháng 5 năm 2018, hồi 9 giờ 30 phút.

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Bắt đầu tiến hành phiên hòa giải vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 227/2018/TLST/HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2018 về việc: “*Tranh chấp ly hôn*”.

I. Những người tiến hành tố tụng:

Thẩm phán chủ trì phiên họp: Bà Tôn Thị Xuân Thủy

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên họp: Ông Bùi Thanh Hải.

II. Những người tham gia phiên hòa giải

- Nguyên đơn: Anh Phạm Bá Kiên Sinh năm: 1990

- Bị đơn: Chị Hà Thị Diệu Anh Sinh năm: 1991

Cùng HKTT: Số 37A, ngõ 10, Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Cùng trú tại: Số 57 Vũ Trọng Phụng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

PHẦN THỦ TỤC BẮT ĐẦU PHIÊN HÒA GIẢI

Thẩm phán phổ biến cho các đương sự về các quy định của pháp luật có liên quan đến việc giải quyết vụ án để đương sự liên hệ đến quyền, nghĩa vụ của mình, phân tích hậu quả pháp lý của việc hoà giải thành để họ tự nguyện thoả thuận với nhau về việc giải quyết vụ án.

Ý KIẾN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ HOẶC NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA ĐƯƠNG SỰ

* Anh Phạm Bá Kiên trình bày như sau:

- *Về tình cảm*: Tôi và Chị Hà Thị Diệu Anh đăng ký kết hôn ngày 24/9/2015 tại Ủy ban nhân dân phường Trần Phú, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. Chúng tôi kết hôn hoàn toàn tự nguyện và đều kết hôn lần đầu. Giữa hai vợ chồng không có hạnh phúc trong hôn nhân, mâu thuẫn thường xuyên. Nguyên vọng của tôi là mong Tòa án cho tôi được ly hôn với Chị Hà Thị Diệu Anh.

- *Về con chung*: Tôi và chị Nguyễn Thị Linh có 01 (một) con chung: Cháu Phạm Hà Thương, sinh ngày 03/6/2016. Sau khi ly hôn tôi nhất trí Chị Hà Thị

Diệu Anh trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung, Tôi đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con hàng tháng là 5.000.000đồng.

- **Về tài sản, nhà ở và đất ở:** Chúng tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí ly hôn sơ thẩm:** Tôi tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

*** Chị Hà Thị Diệu Anh trình bày:**

- **Về tình cảm:** Tôi xác nhận anh Phạm Bá Kiên vừa trình bày về thời gian, địa điểm kết hôn là hoàn toàn đúng. Trước yêu cầu xin ly hôn của anh Phạm Bá Kiên tôi nhất trí thuận tình ly hôn với anh Phạm Bá Kiên.

- **Về con chung:** Tôi và anh Phạm Bá Kiên có 01 (một) con chung: Cháu Phạm Hà Thương, sinh ngày 03/6/2016. Sau khi ly hôn tôi có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung, Anh Phạm Bá Kiên đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con hàng tháng là 5.000.000đồng.

- **Về tài sản, nhà ở và đất ở:** Chúng tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Những nội dung những người tham gia hoà giải

đã thoả thuận được và không thoả thuận được:

- **Về tình cảm:** Anh Phạm Bá Kiên và Chị Hà Thị Diệu Anh thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh Phạm Bá Kiên và Chị Hà Thị Diệu Anh thống nhất có 01 (một) con chung: Cháu Phạm Hà Thương, sinh ngày 03/6/2016. Sau khi ly hôn Chị Hà Thị Diệu Anh trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung, Anh Phạm Bá Kiên đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con hàng tháng là 5.000.000đồng.

- **Về tài sản nhà ở và đất ở:** Anh Phạm Bá Kiên và Chị Hà Thị Diệu Anh thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí LHST:** Anh Phạm Bá Kiên tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm

Phiên hoà giải kết thúc vào hồi 10 giờ 10' cùng ngày.

Các bên đã được đọc lại thông qua cùng nhất trí ký tên dưới đây mỗi bên đã nhận 01 biên bản./.

**Thẩm phán
chủ trì phiên hòa giải**

Thư ký

Các đương sự

Tôn Thị Xuân Thủy

Hà Nội, ngày 16 tháng 5 năm 2018

BIÊN BẢN
GHI NHẬN SỰ TỰ NGUYỆN LY HÔN VÀ HÒA GIẢI THÀNH

Căn cứ vào khoản 5 Điều 211 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản hòa giải ngày 16 tháng 5 năm 2018.

Xét thấy các đương sự thật sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ các vấn đề trong vụ án ly hôn thụ lý số: 227/2018/TLST- HNGĐ ngày 08/5/2018 về việc: “*Tranh chấp ly hôn*”.

Lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành các vấn đề trong việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn do các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau, cụ thể như sau:

- **Về tình cảm:** Anh Phạm Bá Kiên và Chị Hà Thị Diệu Anh thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh Phạm Bá Kiên và Chị Hà Thị Diệu Anh thống nhất có 01 (một) con chung: Cháu Phạm Hà Thương, sinh ngày 03/6/2016. Sau khi ly hôn Chị Hà Thị Diệu Anh trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung, Anh Phạm Bá Kiên đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con hàng tháng là 5.000.000đồng.

- **Về tài sản nhà ở và đất ở:** Anh Phạm Bá Kiên và Chị Hà Thị Diệu Anh thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí LHST:** Anh Phạm Bá Kiên tự nguyện chịu toàn bộ án phí li hôn sơ thẩm

Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, nếu đương sự nào có thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận trên đây thì phải làm thành văn bản gửi cho Tòa án. Hết thời hạn này, mà không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận trên, thì Tòa án ra quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự và quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Các đương sự đã được nhận mỗi người một bản biên bản này và cùng ký xác nhận dưới đây./.

CÁC ĐƯƠNG SỰ
THAM GIA HÒA GIẢI

THƯ KÝ TÒA ÁN
GHI BIÊN BẢN

THẨM PHÁN
CHỦ TRÌ PHIÊN HỌP